

Số: 732/2022/QĐST-HNGĐ

Quận 12, ngày 23 tháng 6 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 458/2022/TLST-HNGĐ ngày 19 tháng 4 năm 2022, giữa:

- *Nguyên đơn*: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm: 1974

Nơi đăng ký thường trú: 76 đường T, khu phố 3, phường H, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi cư trú hiện nay: Xã H, huyện A, tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn*: Mai Thị X, sinh năm: 1977

Nơi đăng ký thường trú và cư trú hiện nay: 76 đường T, khu phố 3, phường H, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 58, 59, 107 và 110 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 6 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

I. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa ông Nguyễn Văn T và bà Mai Thị X.

II. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn T và bà Mai Thị X thuận tình ly hôn.

Giấy chứng nhận kết hôn số 76 ngày 11 tháng 04 năm 2002 của UBND phường 5, Quận BT, thành phố Hồ Chí Minh không còn giá trị pháp lý kể từ ngày ban hành quyết định này.

2. Về con chung: Ông Nguyễn Văn T và bà Mai Thị X có 02 con chung là Nguyễn Mai Quỳnh H, sinh năm 2003 (đã thành niên) và Nguyễn Tuấn V, sinh ngày 11/3/2013. Hai bên thỏa thuận thống nhất:

- *Việc nuôi dưỡng con chung*: Bà Mai Thị X là người trực tiếp nuôi dưỡng con chung là cháu Nguyễn Tuấn V cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

- *Việc cấp dưỡng nuôi con chung*: Ông Nguyễn Văn T cấp dưỡng nuôi con chung là cháu Nguyễn Tuấn V mỗi tháng 2.000.000đồng/ tháng (Hai triệu đồng). Thời gian cấp dưỡng trước ngày 15 hàng tháng, tính từ tháng 7 năm 2022 cho đến khi cháu V thành niên (đủ 18 tuổi) hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền hàng tháng bên phải thi hành còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Vì lợi ích của con chung, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó. Khi cần thiết, cá nhân, tổ chức theo quy định của pháp luật có quyền yêu cầu thay đổi người nuôi con, mức cấp dưỡng nuôi con.

3. Về tài sản chung: Đương sự thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết.

4. Về nợ chung: Đương sự thống nhất không có, không yêu cầu.

5. Về án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm và cấp dưỡng nuôi con: 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) ông Nguyễn Văn T tự nguyện chịu, được cân trừ 300.000đồng (Ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số AA/2021/0023190 ngày 19/4/2022 của Chi cục thi hành dân sự Quận 12, Thành phố Hồ Chí Minh (ông T đã nộp xong).

III. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

IV. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu yêu cầu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND Tp.HCM;
- VKSND Quận 12, Tp.HCM;
- Chi Cục THADS Quận 12, Tp.HCM;
- UBND phường 5, Q. BT, Tp.HCM;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Đặng Thùy Trang